

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC LONG
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HSST
Ngày 27 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lư Trường Lâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trần Văn Phước**

Ông **Danh Hưởng**

Thư ký phiên tòa: Ông **Ngô Văn Trường** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long – tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long – tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trần Tấn Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn B, sinh ngày 01/01/1987

Nơi sinh: huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn R, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị Y, sinh năm 1967; vợ tên Nguyễn Thị Q, sinh năm 1993 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: chưa có; tiền sự: chưa có. Bị cáo tại ngoại (*Có mặt*).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Trịnh Thanh A**, Luật sư văn phòng Luật sư Trịnh Thanh B thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu (*Có mặt*).

- *Bị hại:* Ông **Lê Thanh C**, sinh năm 1982 (*Có mặt*).

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 11/9/2021, ông Lê Thanh C, cư ngụ ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu thả trâu ra đồng ruộng ăn cỏ như hàng ngày. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bà Hồ Thị Y (mẹ ruột Phạm Văn B) nhìn thấy đàn trâu của ông C đến phần bờ ruộng của gia đình, bà Y điện thoại cho Phạm Văn B về xem đàn trâu đang đi trên bờ ruộng của gia đình có làm hư, hại ruộng của gia đình không (B đi chợ Rọc Lá giải quyết công việc). Khi về đến nhà, Phạm Văn B nhìn thấy đàn trâu khoảng 09 con đang đi trên bờ ruộng của gia đình nhưng không có người trông coi, B đi vào trong nhà lấy một cây chĩa tự chế làm bằng thanh kim loại, có một đầu nhọn dài khoảng 32cm đi đến chỗ đàn trâu với ý định là đâm trâu. Phạm Văn B đi ra ruộng, đi đến đàn trâu thì đàn trâu bỏ chạy, B mới lừa đàn trâu xuống dưới mương nước gần đó để dễ dàng cầm chĩa đâm các con trâu. Khi đàn trâu lội xuống mương nước, B đứng trên bờ cầm chĩa đâm liên tiếp về phía đàn trâu. Trong lúc đâm liên tục, B đâm trúng vào thân một con trâu có đặc điểm là trâu cái, khoảng 02-03 năm tuổi, vết đâm xuyên qua lớp da, ngập cả phần mũi nhọn của cây chĩa (lúc đâm B không xác định đâm vào vị trí nào của con trâu). Khi đâm xong, Phạm Văn B biết được là vết thương của con trâu rất nặng, B đứng nhìn theo con trâu vừa bị đâm, thấy con trâu lội lên bờ, đi được khoảng 20 mét, đến phần đất ruộng của ông Lê Văn G con trâu quy xuống, không đi được nữa, nằm tại chỗ. Thấy vậy, Phạm Văn B đi vòng qua Kênh thủy lợi gặp ông Lê Hồng L (con ruột ông G) kêu ông Đ gọi điện thoại nói cho ông C biết con Trâu ông C chết rồi. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ông Lê Thanh C chờ theo ông Nguyễn Văn Út L (tên gọi khác là CH) vào đến phát hiện con trâu đã chết, ông C đã nhờ ông Đ và ông Út L cùng kéo con trâu ra đường Kênh thủy lợi để chở về nhà. Về đến nhà, ông C kiểm tra xung quanh phát hiện có một vết thương trên thân trâu, gần vị trí giữa lưng con trâu, vết thương xuyên qua lớp da, có hình dạng tròn, nghi ngờ có người dùng vật cứng đâm con trâu của mình chết nên ông Lê Thanh C trình báo với Công an xã N để giải quyết vụ việc (bút lục: 45-47; 73-131).

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phước Long, kết luận: 04 đùi có trọng lượng 140kg có giá 28.933.333đ; xương sườn, xương sống trọng lượng 39kg có giá 5.466.667đ; nội tạng trọng lượng 39kg có giá 2.730.000đ; da trọng lượng 30kg có giá 600.000đ; đầu trọng lượng 26kg có giá 1.516.667đ; 04 khủy chân trọng lượng 04kg có giá 280.000đ. Tổng tài sản đưa ra định giá có giá trị 39.526.667đ (bút lục: 10 – 17).

Tại bản cáo trạng số: 05/CT- VKS-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn B, phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b,

i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị Phạm Văn B mức án tù 06 - 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã khắc phục hậu quả số tiền 24.000.000đ, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 (một) Thanh kim loại có mũi nhọn với chiều dài 2,07 mét; trong đó: Phần mũi nhọn dài 0,32 mét (32 cm), hình dạng tròn; phần thân thanh kim loại có hình dạng vuông, kích thước chiều rộng 1,2 cm

Người bào chữa cho bị cáo và bị cáo thống nhất trình bày quan điểm:

Thống nhất tội danh và điều luật áp dụng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Tại địa phương bị cáo sinh sống thì những người nuôi trâu hay thả trâu đi ăn rông, không trông giữ nên đã đi vào phần đất gia đình bị cáo nhiều lần, trâu đi khiến bờ bị sạt lở. Do nóng giận nhất thời nên bị cáo đã dùng cây chĩa dùng để đâm chuột, đâm loạn xạ vào phía đàn trâu; mục đích để chủ trâu nhìn thấy trâu bị xây xát để từ đó chịu khó chăn giữ trâu tốt hơn, không gây ảnh hưởng đến người khác. Bị cáo không xác định nhằm tước đoạt mạng sống của con trâu, nhưng do lỡ tay đã khiến trâu chết. Bị cáo đã nhận thức và đã ăn năn hối cải về sai lầm của mình; bị cáo mới học đến lớp 5/12 nên trình độ thấp, chưa am hiểu về pháp luật. Khi thiệt hại xảy ra, bị cáo đã vận động gia đình khắc phục cho ông C số tiền 24.000.000đ; bị hại đã bãi nại cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính của gia đình, con còn nhỏ. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị cho bị cáo hưởng án treo cũng đã đủ điều kiện răn đe bị cáo khắc phục sai lầm; thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Người bị hại tranh luận: xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đã khắc phục xong số tiền 24.000.000đ nên bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền; trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị

cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: ngày 11/9/2021, bị cáo Phạm Văn B dùng cây chĩa bằng kim loại đâm vào thân con trâu của ông Lê Thanh C tại Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, dẫn đến hậu quả con trâu ông Lê Thanh C chết, qua định giá con trâu có giá trị 39.526.667đ.

[3] Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Văn B đã phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số: 05/CT- VKS-HS ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ bằng lỗi cố ý trực tiếp và đã hoàn thành tội phạm. Hành vi của bị cáo không những gây ảnh hưởng về mặt vật chất cho người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nói riêng và toàn xã hội nói chung.

[5] Xét về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo Phạm Văn B là xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, chỉ vì tức giận trâu của người khác chặn thả rông dẫn đến làm sục bờ ruộng, mà bị cáo đã xâm phạm về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả; đồng thời bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo Phạm Văn B có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, có đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 2 nghị quyết số: 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về điều kiện cho hưởng án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp như Hội đồng xét xử đã phân tích ở trên nên được chấp nhận.

Xét quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp như Hội đồng xét xử phân tích nêu trên nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại có mũi nhọn với chiều dài 2,07 mét; trong đó: Phần mũi nhọn dài 0,32 mét (32 cm), hình dạng tròn; phần thân thanh kim loại có hình dạng vuông, kích thước chiều rộng 1,2 cm

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B mức án 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/4/2022).

Giao bị cáo Phạm Văn B cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự để giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3/ Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại có mũi nhọn với chiều dài 2,07 mét; trong đó: Phần mũi nhọn dài 0,32 mét (32 cm), hình dạng tròn; phần thân thanh kim loại có hình dạng vuông, kích thước chiều rộng 1,2 cm.

Vật chứng được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022.

5/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

6/ Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS Phước Long;
- CA huyện Phước Long;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lư Trường Lâm